

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH,
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 648/2020/QĐST - HNGĐ

Đông Anh, ngày 16 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 653/2020/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1969

Địa chỉ: Thôn N, xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Xuân Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Con chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Xuân Q có 01 con chung là Nguyễn Bảo L, sinh ngày 14/09/2009.

Khi ly hôn, bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Xuân Q thống nhất thỏa thuận để bà Nguyễn Thị Đ trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bảo L, sinh ngày 14/09/2009.

Việc cấp dưỡng nuôi con chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Ông Nguyễn Xuân Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung, công sức chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Xuân Q thống nhất thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: 150.000 đồng, mỗi bên phải chịu 1/2 = 75.000 đồng, bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Xuân Q thống nhất thỏa thuận để bà Nguyễn Thị Đ chịu cả.

3. Bà Nguyễn Thị Đ chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0017932 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

Trả lại bà Nguyễn Thị Đ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;*
- *UBND xã C, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 157, quyển số 02, ngày 23/12/2008;*
- *Chi cục THA dân sự huyện Đông Anh;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Phi Hùng